

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BV - TP. HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2023/HS-ST

Ngày 24/03/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BV**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa : Ông **Nguyễn Đức Thường**

Các Hội thẩm nhân dân :

Ông Lê Văn Hoan

Ông Nguyễn Xuân Thuật

Thư ký Tòa án nhân dân huyện BV: Bà **Nguyễn Thị Yến**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện BV - Tp. Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BV: Ông **Đỗ Xuân Hưng** -
Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 03 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đưa ra xét xử trực tuyến sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 26/2023/HSST ngày 14/03/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2023/QĐXX - HSST ngày 14/03/2023 đối với bị cáo :

Họ và tên: **Nguyễn Văn Th**, sinh năm: 1975, tên gọi khác: Không. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở khi bị bắt: Thôn T Ph 2, xã PhV, huyện BV, thành phố Hà Nội, trình độ văn hoá: 08/12; nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Nguyễn Cao Kh(đã chết) con bà: Phan Thị Đ, sinh năm: 1941, vợ: Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm: 1984, con: Có 02 con, con lớn nhất, sinh năm: 2007, nhỏ nhất, sinh năm: 2011, tiền án, tiền sự: Không, bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/12/2022 đến nay tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phòng xét xử trực tuyến, tại Trại giam số 1, Công an thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn T Ph 2, xã Ph V, huyện BV, TP Hà Nội.

(*Chị H có mặt tại phiên tòa*)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11h30 ngày 20/12/2022 tổ công tác Công an xã Ph V, Huyện BV, thành phố Hà Nội tiến hành kiểm tra nhân hộ khẩu tại nhà anh Hoàng Văn Th, sinh năm 1976, trú tại xóm H, thôn T Ph 2, xã Ph V, huyện BV, thành phố Hà Nội. Tại đây còn có Nguyễn Văn Th, sinh năm: 1975, trú tại xóm H, thôn T Ph 2, xã Ph V, huyện BV. Thấy Th có biểu hiện nghi vấn tổ công tác đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện và thu giữ bên trong túi nhỏ trên tay áo bên trái Th đang mặc 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng, 01 chiếc xi lanh đã qua sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa Th và toàn bộ tang vật về trụ sở để giải quyết.

Tại kết luận giám định số: 8835 ngày 30/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội ngày 21/12/2022 kết luận như nhau:

“ - *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy (ký hiệu M1) là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,309 gam*

- *01 xi lanh nhựa (ký hiệu M2) có dính ma túy loại heroin”.*

Tại CQĐT, Th khai nhận: Khoảng 11h30 ngày 20/12/2022 sau khi đi làm về Th có vào nhà anh Hoàng Văn Th, sinh năm: 1976, trú tại Xóm H, thôn Tân Ph 2, xã Ph V, huyện BV, thành phố Hà Nội để chơi. Khi vừa vào nhà Th thì có lực lượng Công an xã Ph V đến nhà Th để kiểm tra. Tổ công tác sau khi kiểm tra Th thấy Th có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra Th và phát hiện trong túi áo của Th có 01 gói giấy bên trong chứa ma túy heroin và 01 chiếc xi lanh đã qua sử dụng. Về nguồn gốc số ma túy Th khai mua được của một người đàn ông khoảng 40 tuổi (Th không rõ tên, tuổi, địa chỉ của người này) tại khu vực bến xe S T vào ngày 19/12/2022 với giá 350.000đ. Sau khi mua được ma túy, Th đã sử dụng một phần, phần còn lại Th cất vào trong túi trên tay áo khoác đang mặc rồi đi làm mục đích để sử dụng tiếp.

Đối với người đàn ông khoảng 40 tuổi, theo lời khai của Th là người đã bán ma túy cho Th. Căn cứ lời khai của Th không đủ để xác định con người cụ thể nên CQĐT không đề cập xử lý trong vụ án này.

Về vật chứng:

- 02 phong bì niêm phong tang vật do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau giám định

- 01 điện thoại di động Samsung màu đen đã qua sử dụng thu giữ của Th: xác định đây là điện thoại Th sử dụng để liên lạc hàng ngày với người thân và gia đình

- 01 với xe mô tô Honda màu nâu BKS 31- 440V3 thu giữ của Th: Xác định chủ sở hữu của chiếc xe là chị Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm; 1984 (Vợ của Th). Ngày 20/12/2022, Th mượn xe máy của chị H để đi làm. Chị H không biết về việc Th tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại bản cáo trạng số: 28/2023/CT - VKS ngày 14 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện BV đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện BV để xét xử bị cáo Nguyễn Văn Th về tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy* ” theo quy định tại điểm c, khoản 1, điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa trực tuyến hôm nay bị cáo Th thành khẩn khai nhận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BV tham gia phiên tòa phát biểu luận tội, giữ nguyên nội dung như cáo trạng truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Th. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Về hình phạt, đề nghị áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù. Miễn hình phạt tiền bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong tang vật bên trong chứa chất ma túy do Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau giám định; 01 xi lanh nhựa có dính ma túy loại heroin.

Hoàn trả cho Nguyễn Văn Th: 01 điện thoại di động Samsung màu đen đã qua sử dụng thu giữ của Th vì đây là chiếc điện thoại Th sử dụng để liên lạc hàng ngày với người thân và gia đình.

Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Thúy H: 01 với xe mô tô Honda màu nâu BKS 31- 440V3 vì chủ sở hữu chiếc xe là của chị Nguyễn Thị Thúy H (vợ của Th). Ngày 20/12/2022, Th mượn xe máy của chị H để đi làm, chị H không biết về việc Th tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa ;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng : Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện BV, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện BV, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn Th thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người liên quan, biên bản thu giữ tang vật CQĐT thu giữ. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ 30 ngày 20/12/2022, tại nhà của Hoàng Văn Th ở xóm H, thôn TPh 2, xã PhV, huyện BV, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn Th có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy tại túi áo ngực của mình với mục đích để sử dụng cho bản thân, nhưng chưa sử dụng thì bị bắt quả tang. Tại bản kết luận giám định số: 8835/ KLGD-PC09 ngày 30/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội ngày 21/12/2022 kết luận: “*Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy (ký hiệu M1) là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,309 gam*”. Do vậy Hội đồng xét xử đã có đầy đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Th thực hiện ngày 20/12/2022 đã phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1, điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Th là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, bị cáo buộc phải biết, ý thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe bản thân, tệ nạn gây mất trật tự trị an xã hội. Do vậy cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội và làm bài học răn đe đối với người khác.

[3] Tình tiết tăng nặng: Xét bị cáo Nguyễn Văn Th không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Xét bị cáo Nguyễn Văn Th có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định theo điểm s, khoản 1, điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 5, Điều 249 BLHS 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 còn quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Xét thấy bị cáo Th là đối tượng nghiện ma túy, không có công ăn việc làm, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Do vậy miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Th: Do Th khai không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ của người bán ma túy ở đâu nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh được con người cụ thể do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong tang vật bên trong chứa chất ma túy do Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau giám định.

Hoàn trả cho Nguyễn Văn Th: 01 điện thoại di động Samsung màu đen đã qua sử dụng thu giữ của Th vì đây là chiếc điện thoại Th sử dụng để liên lạc hàng ngày với người thân và gia đình.

Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Thúy H: 01 chiếc xe mô tô Honda màu nâu BKS 31- 440V3 thu giữ của Th vì chủ sở hữu chiếc xe là của chị Nguyễn Thị Thúy H (vợ của Th). Ngày 20/12/2022, Th mượn xe máy của chị H để đi làm, chị H không biết về việc Th tàng trữ trái phép chất ma túy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Xử : Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2/ Áp dụng: điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Th 18 (*Mười tám*) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo Th được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20/12/2022.

3/ Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong tang vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau giám định;

- Hoàn trả cho Nguyễn Văn Th: 01 điện thoại di động Samsung màu đen đã cũ nát, điện thoại không khởi động được nguồn nên không kiểm tra được số Imei.

Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Thúy H: 01 với xe mô tô Honda drem màu nâu đã cũ, BKS 31- 440V3, xe không có yếm, không có gương, có 01 chìa khóa điện. Số khung: C100ML - 0117321, số máy: C100MLE0 - 117321. Xe không khởi động được nên không kiểm tra được chất lượng bên trong xe.

4/ Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn Th phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều Điều 331 BLTTHS năm 2015.

Bị cáo Nguyễn Văn Th được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Chị Nguyễn Thị Thúy H được quyền kháng cáo phần quyền lợi, nghĩa vụ liên quan của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Th thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ Toạ phiên Toà

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hà Nội
- VKSND BV
- Công an BV
- T.H.A BV
- Những ng- ời tham
gia tố tụng.

Nguyễn Đức Thưởng

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc Sỹ là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, bị cáo buộc phải biết, ý thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe bản thân, tệ nạn gây mất trật tự trị an xã hội. Do vậy cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội và làm bài học răn đe đối với người khác.

[3] Tình tiết tăng nặng: Xét bị cáo Nguyễn Ngọc Sỹ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Xét bị cáo Nguyễn Ngọc Sỹ có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định theo điểm s, khoản 1, điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo phạm tội lần đầu. Do vậy khi quyết định

hình phạt Hội đồng xét xử cần cân nhắc xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Tại khoản 5, Điều 249 BLHS 2015 còn quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Xét thấy bị cáo Sỹ là đối tượng nghiện ma túy, không có công ăn việc làm, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Do vậy miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Đối với Nguyễn Tuấn Vũ, quá trình làm việc tại CQĐT đã khai nhận phù hợp với Sỹ về việc nhờ mua ma túy hộ ngày 07/10/2020. Ngoài ra, Vũ khai nhận ngày 03/10/2020 đã nhờ Sỹ mua hộ 200.000đ tiền ma túy. Tuy nhiên, Sỹ không thừa nhận. CQĐT tiến hành thử nước tiểu đối với Vũ cho kết quả dương tính với chất ma túy nên đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Vũ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với người đàn ông tên Xuân, theo lời khai của Sỹ là người đã bán ma túy cho Sỹ ngày 07/10/2020. CQĐT đã làm rõ số điện thoại 0977918562 mà Sỹ đã liên hệ để mua ma túy là của Nguyễn Viết Xuân (SN 1983, trú tại Cao Nhang, TT Tây Đằng, huyện BV). Tại CQĐT, Xuân khai nhận không quen biết Sỹ, ngày 07/10/2020 không bán ma túy cho ai. CQĐT đã tiến hành để Sỹ nhận dạng Xuân qua bản ảnh, Sỹ khẳng định Xuân không phải là người bán ma túy cho Sỹ ngày 07/10/2020. Do vậy, CQĐT không đề cập xử lý Xuân trong vụ án này là có căn cứ.

[5] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong tang vật bên trong chứa chất ma túy do Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau giám định;

Tịch thu phát mại: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 6500, màu nâu đã cũ, bên trong chứa 01 sim điện thoại; 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, số Imei: 354185108728271 bên trong có chứa 01 sim điện thoại. Hoàn trả cho chị Lê Thị TH Hương 01 xe máy nhãn hiệu Wave màu xanh, BKS 33P8-6025, màu xanh, BKS: 33P8- 6025, số khung NCHXUM7X054017, số máy VTTJL1P52FMH, xe không có gương, không có chìa khóa, xe đã cũ, tình trạng xe không hoạt động được chị Hương đã cho Sỹ mượn xe nhưng không biết Sỹ đã dùng xe để đi mua ma túy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Xử : Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Sỹ phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2/ Áp dụng: Điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc Sỹ 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo Sỹ được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 07/10/2020.

3/ Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong tang vật mang tên Nguyễn Ngọc Sỹ do Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau giám định;

Tịch thu phát mại: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 6500, màu nâu đã cũ, bên trong chứa 01 sim điện thoại; 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, số Imei: 354185108728271 bên trong có chứa 01 sim điện thoại.

Hoàn trả cho chị Lê Thị TH Hương 01 xe máy nhãn hiệu Wave màu xanh, BKS 33P8-6025, màu xanh, BKS: 33P8- 6025, số khung NCHXUM7X054017, số máy VTTJL1P52FMH, xe không có gương, không có chìa khóa, xe đã cũ, tình trạng xe không hoạt động được.

4/ Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Ngọc Sỹ phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều Điều 331 BLTTHS năm 2015.

Bị cáo Nguyễn Ngọc Sỹ, chị Lê Thị TH Hương được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Nguyễn Tuấn Vũ được quyền kháng cáo phần có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Th thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ Toạ phiên Toà

Nơi nhân:

- TAND Tp. Hà Nội
- VKSND Ba vì
- Công an Ba vì.
- T.H.A Ba vì.
- Những ng- ời tham
gia tố tụng.

Nguyễn Đức Thường

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

